

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**  
**Dự án Công viên Đại dương Hạ Long, thành phố Hạ Long**  
(cấp lần đầu: ngày 10 tháng 9 năm 2014)  
(điều chỉnh lần thứ tư: ngày 13 tháng 6 năm 2025)

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;*

*Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11/01/2022; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29/11/2024;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020; Luật Nhà ở số 27/2023/QH15; Luật Kinh doanh Bất động sản số 29/2023/QH15; Căn cứ Luật Di sản văn hoá số 28/2001/QH10; Luật Sửa đổi bổ sung số 32/2009/QH12;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất; Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật kinh doanh bất động sản; Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật nhà ở; Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 80/QĐ-TTg ngày 11/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 10/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung thành phố Hạ Long đến năm 2040;*

Căn cứ Quyết định số 3035/QĐ-UBND ngày 21/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Phân khu 1 tại các phường: Hồng Gai, Trần Hưng Đạo, Bạch Đằng, Hồng Hải, Hồng Hà và một phần các phường: Hà Tu, Hà Trung, Cao Thắng, Hà Lâm và Yết Kiêu, thành phố Hạ Long; Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 của UBND tỉnh phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Trung tâm du lịch, dịch vụ và vui chơi giải trí cao cấp (Phân khu 6) tại các phường: Bãi Cháy, Hùng Thắng và Hà Khẩu, thành phố Hạ Long;

Căn cứ Quyết định số 3895/QĐ-UBND ngày 09/10/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030; Quyết định số 1268/QĐ-UBND ngày 25/4/2025 của UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1952/QĐ-UBND ngày 12/6/2025 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số 22.121.000.468 cấp lần đầu ngày 10/9/2014; Giấy chứng nhận đầu tư số 22.121.000.468 chứng nhận điều chỉnh lần thứ nhất ngày 31/3/2015; Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 của UBND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (lần 2); Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 22.121.000.468 chứng nhận điều chỉnh lần thứ hai ngày 07/4/2016; Quyết định số 4196/QĐ-UBND ngày 15/12/2016 của UBND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án (lần 3); Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số 2708456518 chứng nhận điều chỉnh lần thứ ba ngày 16/12/2016;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh về giao đất, cho thuê đất thực hiện dự án: Số 921/QĐ-UBND ngày 08/4/2015, số 1278/QĐ-UBND ngày 13/5/2015, số 4232/QĐ-UBND ngày 23/12/2015, số 1106/QĐ-UBND ngày 12/4/2016, số 4514/QĐ-UBND ngày 17/11/2017, số 3659/QĐ-UBND ngày 17/9/2018, số 3357/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 và số 3354/QĐ-UBND ngày 31/8/2020;

Căn cứ Quyết định số 4405/QĐ-UBND ngày 15/5/2025 của UBND thành phố Hạ Long phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Công viên Đại Dương Hạ Long tại các phường Bãi Cháy, Hồng Gai, Bạch Đằng và Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long;

Căn cứ Thông báo số 1618-TB/TU ngày 13/6/2025 về ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Công viên Đại dương Hạ Long, thành phố Hạ Long; Ý kiến kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh, UBND tỉnh tại cuộc họp giao ban ngày 13/6/2025 (Giấy mời số 62-GM/ĐU ngày 12/6/2025 của Đảng ủy UBND tỉnh; Giấy mời số 530/VP.UBND-TH ngày 12/6/2025 của Văn phòng UBND tỉnh);

Xét Báo cáo thẩm định số 168/BCTĐ-STC ngày 11/6/2025 và văn bản báo cáo, giải trình bổ sung số 3218/STC-QLĐT ngày 13/6/2025 của Sở Tài chính và ý kiến thống nhất của thành viên UBND tỉnh.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Công viên Đại dương Hạ Long, thành phố Hạ Long theo quy định tại khoản 3 Điều 41, khoản 2

và 3 Điều 77 Luật Đầu tư, khoản 3 Điều 117 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP của Chính phủ với nội dung như sau:

### **1. Nội dung điều chỉnh thứ nhất:**

- Nội dung Mục tiêu đầu tư quy định tại Điều 2 của Giấy chứng nhận đầu tư số 22.121.000.468 do UBND tỉnh cấp, chứng nhận điều chỉnh lần thứ nhất ngày 31/3/2015 (điều chỉnh chủ trương đầu tư theo các Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 06/4/2016, số 4196/QĐ-UBND ngày 15/12/2016) được điều chỉnh như sau:

*“Đầu tư xây dựng khu công viên chuyên đề, khu nhà ở thương mại cao cấp hiện đại, các công trình thương mại dịch vụ, du lịch và công cộng. Trong đó đầu tư xây dựng các sản phẩm nhà ở, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua và kinh doanh theo quy định của pháp luật.*

*Là nơi tổ chức sự các kiện đẳng cấp quốc tế, điểm đến hấp dẫn của thế giới với các hoạt động chính: Vui chơi giải trí; dịch vụ du lịch, khách sạn, căn hộ du lịch; tổ hợp trung tâm thương mại, văn phòng, hội nghị, hội thảo; tạo thêm việc làm cho người dân địa phương và tăng thu ngân sách cho địa phương”.*

- Lý do điều chỉnh: (i) Thực hiện kiến nghị tại Kết luận số 03/KL-TTR ngày 10/02/2025 của Thanh tra tỉnh; (ii) Điều chỉnh để đảm bảo phù hợp với điều chỉnh Quy hoạch chi tiết 1/500 được UBND thành phố Hạ Long phê duyệt tại Quyết định số 4405/QĐ-UBND ngày 15/5/2025 (phù hợp với Quy hoạch phân khu 1 và phân khu 6 được UBND tỉnh phê duyệt). Việc điều chỉnh này phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư, khoản 5 Điều 24 Luật Kinh doanh Bất động sản.

### **2. Nội dung điều chỉnh thứ hai:**

- Nội dung Quy mô đầu tư quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 và khoản 2 Điều 1 Quyết định số 4196/QĐ-UBND ngày 15/12/2016 được điều chỉnh như sau:

*“(i) Quy mô diện tích: Diện tích thực hiện dự án: 219,43 ha, trong đó: Khu vực công viên Đại Dương: 204,46 ha; Khu vực công viên Ba Đèo: 14,97 ha (đã được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất tại các Quyết định: Số 921/QĐ-UBND ngày 08/4/2015, số 1278/QĐ-UBND ngày 13/5/2015, số 4232/QĐ-UBND ngày 23/12/2015, số 1106/QĐ-UBND ngày 12/4/2016, số 4514/QĐ-UBND ngày 17/11/2017, số 3659/QĐ-UBND ngày 17/9/2018, số 3357/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 và số 3354/QĐ-UBND ngày 31/8/2020).*

*(Ranh giới và thông tin dự án theo Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được UBND thành phố Hạ Long phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 4405/QĐ-UBND ngày 15/5/2025, đã được Sở Tài chính thẩm định tại Báo cáo thẩm định số 168/BCTĐ-STC ngày 11/6/202).*

*(ii) Quy mô kiến trúc xây dựng và sản phẩm dự kiến: Các công trình công viên chuyên đề, khu nhà ở thương mại bổ sung (theo Kế hoạch phát triển nhà ở điều chỉnh đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1952/QĐ-UBND ngày 12/6/2025), các công trình thương mại dịch vụ, du lịch thấp tầng, cao tầng và công trình công cộng theo điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được UBND thành phố Hạ Long phê duyệt tại Quyết định số 4405/QĐ-UBND ngày 15/5/2025”.*

- Lý do điều chỉnh: (i) Thực hiện kiến nghị tại Kết luận số 03/KL-TTR ngày 10/02/2025 của Thanh tra tỉnh; (ii) Điều chỉnh để đảm bảo phù hợp với điều chỉnh Quy hoạch chi tiết 1/500 được UBND thành phố Hạ Long phê duyệt tại Quyết định số 4405/QĐ-UBND ngày 15/5/2025. Việc điều chỉnh này phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư; khoản 3 Điều 122 Luật Đất đai, khoản 3 Điều 36 Luật Nhà ở và Nghị quyết số 171/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội.

### **3. Nội dung điều chỉnh thứ ba:**

- Nội dung Tổng vốn đầu tư của dự án quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 4196/QĐ-UBND ngày 15/12/2016 của UBND tỉnh được điều chỉnh như sau:

*“Tổng vốn đầu tư thực hiện dự án: 56.523 tỷ đồng (phần đã thực hiện: 13.884 tỷ đồng; phần bổ sung: 42.639 tỷ đồng) theo kết quả thẩm định của Sở Tài chính tại Báo cáo số 168/BCTĐ-STC ngày 11/6/2025. Tổng mức đầu tư dự án do Nhà đầu tư xác định theo quy định của pháp luật về xây dựng và tự chịu trách nhiệm. Nhà đầu tư phải đảm bảo vốn góp của nhà đầu tư (không thấp hơn 15% vốn đầu tư dự án theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 9 Luật Kinh doanh bất động sản), phần còn lại là vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để thực hiện dự án”.*

- Lý do điều chỉnh: (i) Thực hiện kiến nghị tại Kết luận số 03/KL-TTR ngày 10/02/2025 của Thanh tra tỉnh; (ii) Do điều chỉnh quy mô xây dựng theo điều chỉnh Quy hoạch chi tiết 1/500 được UBND thành phố Hạ Long phê duyệt tại Quyết định số 4405/QĐ-UBND ngày 15/5/2025. Việc điều chỉnh này phù hợp với quy định tại điểm c khoản 3 Điều 41 Luật Đầu tư.

### **4. Nội dung điều chỉnh thứ tư:**

- Nội dung tiến độ đầu tư của dự án theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 được điều chỉnh như sau:

*“Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào vận hành, khai thác trong năm 2030”.*

- Lý do điều chỉnh: Để đảm bảo thời gian hoàn thành các phần công việc còn lại của dự án theo quy định, phù hợp với quy định tại điểm d, e khoản 4 Điều 41 Luật Đầu tư.

### **5. Bổ sung nội dung về quỹ đất 20% dành cho nhà ở xã hội:**

Đối với quỹ đất 20% dành cho nhà ở xã hội (tính cho phần diện tích đất ở bổ sung của dự án): Nhà đầu tư thực hiện đóng tiền tương đương giá trị quỹ đất đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật để xây dựng nhà ở xã hội theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ.

Đối với phần đất ở hiện trạng của dự án, việc dành quỹ đất 20% để phát triển nhà ở xã hội thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 150/TTg-CN ngày 02/02/2021 và của UBND tỉnh tại văn bản số 822/UBND-QH1 ngày 08/02/2021.

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

**1. Đối với sở, ngành và địa phương:** Các sở, ngành: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, UBND thành phố Hạ Long và các đơn vị có liên quan, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực ngành quản lý theo quy định, thực hiện việc kiểm tra, giám sát, quản lý để dự án triển khai đảm bảo đúng quy định hiện hành; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc tiến độ thực hiện dự án, sớm hoàn thành toàn bộ dự án, phát huy được hiệu quả, mục tiêu đầu tư, hạn chế kéo dài thời gian thực hiện dự án gây lãng phí nguồn lực đất đai, tài nguyên của địa phương.

- Sở Tài chính chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước UBND tỉnh về nội dung thông tin, tính chính xác của số liệu, tính hợp lệ và sự thống nhất giữa hồ sơ với thực địa, cùng các nội dung liên quan khác thể hiện trong các hồ sơ, tài liệu kèm theo Báo cáo thẩm định số 168/BCTĐ-STC ngày 11/6/2025 (theo ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 1618-TB/TU ngày 13/6/2025); thực hiện chức năng của cơ quan đăng ký đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, thực hiện nhiệm vụ giám sát đầu tư theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các nội dung về xác định nghĩa vụ tài chính về đất của dự án theo pháp luật về đất đai; rà soát, đề xuất xử lý các vi phạm thuộc lĩnh vực đất đai (nếu có); tham mưu việc giao đất, cho thuê đất đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật; tiếp tục bám sát Bộ Nông nghiệp và Môi trường để sớm phê duyệt, công bố sản phẩm bản đồ đường mép nước biển thấp nhất trung bình nhiều năm đã được xác định, chỉnh lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh theo đề nghị của UBND tỉnh tại Văn bản số 1546/UBND-XDMT ngày 20/5/2025.

- Sở Xây dựng, UBND thành phố Hạ Long rà soát, đề xuất việc xử lý các vi phạm theo pháp luật về xây dựng (nếu có) và tham mưu UBND tỉnh các nội dung liên quan đến nhà ở xã hội theo quy định.

- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tham mưu nội dung xin ý kiến thoả thuận Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch theo quy định tại khoản 3 Điều 32 Luật Di sản văn hóa năm 2001 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

- UBND địa phương (nơi thực hiện dự án) thực hiện chức năng quản lý nhà nước toàn diện đối với dự án theo quy định.

## **2. Yêu cầu đối với Công ty TNHH Mặt trời Hạ Long:**

- Tập trung nguồn lực để triển khai, thực hiện các thủ tục, điều chỉnh dự án đầu tư (theo pháp luật xây dựng nếu có) và hoàn thành các hạng mục của dự án theo đúng quy hoạch điều chỉnh và dự án được duyệt, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và sớm đưa dự án vào hoạt động theo đúng các nội dung đã cam kết khi đề nghị được điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án; đảm bảo theo đúng quy định về đầu tư xây dựng được cấp có thẩm quyền quyết định. Trong quá trình triển khai thực hiện, hoạt động của dự án phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật về xây dựng, đất đai, môi trường, phòng cháy chữa cháy và các quy định hiện hành liên quan đến lĩnh vực hoạt động của dự án.

- Đảm bảo hệ thống hạ tầng kỹ thuật dự án, các thông số, quy mô hạng mục công trình... theo đúng nội dung quy hoạch dự án đã được duyệt; bố trí hệ thống

giao thông của dự án đảm bảo kết nối, phù hợp giao thông chung của khu vực, không gây ách tắc, cản trở và làm mất an toàn giao thông.

- Chủ động phối hợp với địa phương nơi thực hiện dự án để thực hiện đầu tư hạng mục đầu nối giao thông, bàn giao cho địa phương quản lý, sử dụng theo quy hoạch chi tiết được duyệt (nếu có).

- Chủ động phối hợp, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn hoàn thiện các thủ tục về đất đai và xác định nghĩa vụ tài chính theo quy định (nếu có), môi trường, nước thải... có liên quan.

- Nghiêm túc chấp hành các quy chuẩn, điều kiện kinh doanh theo quy định hiện hành, tuân thủ mục tiêu và quy mô dự án được phê duyệt. Trong quá trình triển khai, vận hành, quản lý dự án, tuân thủ nghiêm các quy định tại các Luật Xây dựng, Luật Đất đai, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Nhà ở và các quy định khác có liên quan.

- Thực hiện dự án, tổ chức kinh doanh phải đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản, về nhà ở và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Có trách nhiệm báo cáo định kỳ theo quy định tại Điều 72 Luật Đầu tư; lập và gửi báo cáo giám sát đánh giá đầu tư theo quy định tại khoản 8 Điều 100 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung báo cáo và chịu mọi hậu quả phát sinh theo quy định của pháp luật hiện hành nếu không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ hoặc báo cáo sai sự thực.

- Trong mọi trường hợp, khi Nhà nước có sự thay đổi về quy hoạch theo yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội, Nhà đầu tư có trách nhiệm tuân thủ và hợp tác giải quyết theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam.

- Chủ đầu tư phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về di sản văn hoá (khoản 3 Điều 32 Luật Di sản văn hóa) và các quy định có liên quan trước khi xây dựng các công trình.

- Có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường để xác định số tiền phải nộp để thực hiện trách nhiệm đối với quỹ đất 20% để phát triển nhà ở xã hội tại dự án theo quy định của pháp luật, ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 150/TTg-CN ngày 02/02/2021 và chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 822/UBND-QH1 ngày 08/02/2021; thực hiện nộp đầy đủ số tiền theo quy định.

### **3. Các nội dung khác:**

- Người có thẩm quyền chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án này chỉ chịu trách nhiệm về những nội dung được giao chấp thuận tại Điều 1, Điều 2 Quyết định này theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ; khoản 4 Điều 152 Luật Đất đai.

- Trường hợp khi các quy định của pháp luật liên quan đến dự án này thay đổi, điều chỉnh, khi Thủ tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo về rà soát, tháo gỡ khó

khẩn, vướng mắc liên quan đến các dự án có ý kiến chỉ đạo liên quan đến dự án<sup>1</sup> thì sẽ thực hiện rà soát, điều chỉnh theo các quy định của pháp luật và ý kiến của Thủ tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo về rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án cho phù hợp.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư có hiệu lực kể từ ngày ký và là một bộ phận không tách rời của các văn bản pháp lý theo pháp luật về đầu tư của UBND tỉnh đã ban hành gồm: Giấy chứng nhận đầu tư số 22.121.000.468 cấp lần đầu ngày 10/9/2014; Giấy chứng nhận đầu tư số 22.121.000.468 chứng nhận điều chỉnh lần thứ nhất ngày 31/3/2015; Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 của UBND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (lần 2); Quyết định số 4196/QĐ-UBND ngày 15/12/2016 của UBND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (lần 3).

2. Các sở, ngành: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Quản lý Vịnh Hạ Long; Chủ tịch UBND địa phương (nơi thực hiện dự án); Công ty TNHH Mặt trời Hạ Long; Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

3. Quyết định này được gửi cho Công ty TNHH Mặt trời Hạ Long và một bản được lưu tại UBND tỉnh Quảng Ninh./. 

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (thực hiện);
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- V0, V1, QLĐĐ2,3, QH2, TM;
- Lưu: VT, XD1.

XD03-QĐ073

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Cao Tường Huy**

<sup>1</sup> UBND tỉnh đã có các văn bản số 365/UBND-GTCN&XD ngày 14/02/2025, Báo cáo số 77/BC-UBND ngày 02/4/2025 và số 159/BC-UBND ngày 03/6/2025 báo cáo Thủ tướng Chính phủ.